

Bản án số: 18/2021/HSST
Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hiền

Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXX-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Võ Văn Kim Qu; tên gọi khác: QN; sinh năm 1987 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố M, phường MX, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; tạm trú: Tổ X, khu phố Y, phường L, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thảo L và có 01 con, tiền sự: không.

Tiền án: 02

-Tại Bản án số 571/2009/HSPT ngày 28/07/2009 Võ Văn Kim Qu bị Tòa án phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”.

- Tại Bản án số 147/2017/HSST ngày 07/12/2017 Võ Văn Kim Qu bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Bắt người trái pháp luật”.

Bị bắt ngày 12-9-2020 (bị cáo có mặt).

2. Lê Thanh L; tên gọi khác: không; Sinh năm 1989; nơi sinh: Quảng Trị;

nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện CL, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị H; có vợ Hoàng Thúy L và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 12-9-2020 (bị cáo có mặt).

3. **Nguyễn Đức T**; tên gọi khác: không; Sinh năm 1993; Nơi sinh: Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: Ấp X1, xã B, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Phạm Thị L; có vợ Nguyễn Thị Thùy L1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 12-9-2020 (bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Đặng Quốc A, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Ấp X2, xã T, thị xã PM, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

- Phan Thành L2, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu phố MT, phường MX, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Kim Qu, Lê Thanh L, Nguyễn Đức T và Phan Thành L2 có quan hệ bạn bè và đều là người sử dụng ma túy tổng hợp. L biết T có chỗ mua ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 11/09/2020 L đưa cho T số tiền 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) để T mua ma túy cho L. T chở L đến khu vực đường 80 thuộc phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ gặp một người phụ nữ tên Nh (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp với giá 600.000 đồng rồi cùng đi về phòng trọ của Võ Văn Kim Qu tại phòng số 3, nhà trọ KC thuộc khu phố Phú Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ. Tại đây, L lấy ra một ít ma túy đá sử dụng cùng với Q, T và L2. Số ma túy còn lại L cất giữ. Đến 09 giờ 25 phút ngày 12/09/2020, Đặng Quốc A gọi điện thoại cho Q hỏi mua 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền ma túy tổng hợp. Lúc này có L, T và L2 ở trong phòng của Q. Q hỏi L còn ma túy không thì bán cho Quốc Anh, L đồng ý bán nên Q hẹn QA đến phòng của mình để mua ma túy. Sau khi đồng ý bán ma túy cho Quốc Anh, L nói cho T biết QA hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy và đưa gói ma túy cho T, yêu cầu T chia ra thành 03 (ba) gói nhỏ để bán cho QA và để sử dụng. Sau khi chia nhỏ ma túy, L đưa cho T 01 (một) gói cất riêng để sử dụng còn 02 (hai) gói L cất vào trong ví để bán cho người nghiện. Đến 09 giờ 50 phút cùng ngày, QA đến đưa cho Q số tiền 200.000đ để mua ma túy, Q đưa số tiền này cho L và lấy từ L 01 (một) gói ma túy đưa cho QA, QA cất vào túi quần sau bên trái và ngồi lại chơi. Đến 10 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ phối hợp với Công an phường Mỹ Xuân kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu- trong suốt thu giữ trên người của Đặng Quốc A; 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết

tinh không màu- trong suốt, số tiền 200.000đ, 01 (một) ví da màu đen và 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung màu đen thiên thạch của Lê Thanh L; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 điện thoại di động có chữ Q.mobile màu trắng của Võ Văn Kim Qu; 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu - trong suốt thu giữ trên nệm, 01 (một) điện thoại di động có chữ Vivo màu hồng - trắng của Nguyễn Đức T.

Bản kết luận giám định số 441/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, (mẫu A1) được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), gửi đến giám định có khối lượng 0,0439 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, (mẫu A2) được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), gửi đến giám định có khối lượng 0,0981 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

3. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, (mẫu A3) được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 03), gửi đến giám định có khối lượng 0,0296 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.”

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 07-01-2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Võ Văn Kim Qu về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Lê Thanh L, Nguyễn Đức T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

** Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với Võ Văn Kim Qu, Lê Thanh L, Nguyễn Đức T đồng thời đề nghị:

Áp dụng điểm q, khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Văn Kim Qu từ 07 năm đến 08 năm tù;

Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với Võ Văn Kim Qu.

Áp dụng điểm khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thanh L từ 03 năm đến 04 năm tù;

Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với Lê Thanh L.

Áp dụng điểm khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Đức T.

Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được đựng trong 03 (ba) phong bì niêm phong đề số: 441/1, 441/2, 441/3 ngày 21/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy 01 ví da màu đen đã cũ

rách không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo L 1 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 355915/10/140796/3, số IMEI 2: 355916/10/140796/1, máy đã cũ là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có; 01 (một) điện thoại di động hiệu Q mobile C550 màu trắng, số IMEI 351557057474474 máy đã cũ và hư hỏng của bị cáo Q liên quan đến việc phạm tội; 1 điện thoại di động hiệu ViVo, màu hồng - trắng, số IMEI 1: 355915/10/140796/3, số IMEI 2: 355916/10/140796/1, máy đã cũ, bề màn hình của bị cáo T liên quan đến hành vi phạm tội.

** Lời khai của các bị cáo:* Các bị cáo Q, L, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng. Các bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng.*

Tại phiên tòa, các bị cáo Q, L, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố.

Từ đó, đã xác định được: Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 12/09/2020 tại khu phố Phú Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Võ Văn Kim Qu, Lê Thanh L và Nguyễn Đức T đã có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0439 gam với giá 200.000 đồng cho Đặng Quốc A. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Công an thị xã Phú Mỹ phối hợp với Công an phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ kiểm tra hành chính nơi ở của Võ Văn Kim Qu, bắt quả tang và thu giữ thêm 01 gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0981 gam.

Bị cáo Q có hai tiền án, đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý, nên hành vi bị cáo Q thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt: tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo L, bị cáo T lần đầu bán trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo các bị cáo Võ Văn Kim Qu đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q, khoản 2, Điều, 251 của Bộ luật hình sự; của bị can Lê Thanh L, Nguyễn Đức T đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Bản thân các bị cáo cũng là người sử dụng ma túy, tuy nhiên vì hám lợi và muốn có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, để có cơ sở khi quyết định hình phạt cần xem xét đến vai trò và mức độ phạm tội của các bị cáo như sau:

Xét trước khi thực hiện việc bán ma túy cho QA thì giữa các bị cáo đã có sự bàn bạc, thống nhất với nhau nhưng không thể hiện tính cấu kết chặt chẽ. Do đó, các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp có tổ chức mà chỉ tham gia với vai trò là đồng phạm giản đơn.

[3.1] Đối với bị cáo Q là người trực tiếp liên lạc và bán ma túy cho QA, bị cáo là người thực hành tích cực nhất. Bị cáo có hai tiền án, đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm mục đích răn đe, giáo dục.

[3.2] Đối với bị cáo L là người đưa tiền cho bị cáo T đi mua ma túy và trực tiếp nhận tiền bán ma túy từ QA, do đó xác định bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc để nhằm mục đích răn đe, giáo dục.

[3.3] Đối với bị cáo T sau khi nghe Q và L bàn nhau bán ma túy cho QA thì T đồng ý và giúp L chia nhỏ ma túy để bán cho QA. Do đó xác định bị cáo tham gia với vai trò là người giúp sức trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Các bị cáo là những người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được đựng trong 03 (ba) phong bì niêm phong đề số: 441/1, 441/2, 441/3 ngày 21/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy 01 ví da màu đen đã cũ rách không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo L 1 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 355915/10/140796/3, số IMEI 2: 355916/10/140796/1, máy đã cũ là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có; 01 (một) điện thoại di động hiệu Q mobile C550 màu trắng, số IMEI 351557057474474 máy đã cũ và hư hỏng của bị cáo Q liên quan đến việc phạm tội; 1 điện thoại di động hiệu ViVo, màu hồng - trắng, số IMEI 1: 355915/10/140796/3, số IMEI 2: 355916/10/140796/1, máy đã cũ, bề màn hình của bị cáo T liên quan đến hành vi phạm tội;

[8]. *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Đối với lần mua trái phép chất ma túy vào ngày 09/09/2020 T và L đã sử dụng hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ không thể trưng cầu giám định chất ma túy, trọng lượng để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Đặng Quốc A có hành vi mua trái phép chất ma túy của L nhằm mục đích sử dụng nhưng gói ma túy thu giữ trên người của QA là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0439 gam nên hành vi của QA không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Ngày 08/12/2020, Công an thị xã Phú Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với QA bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Phan Thành L2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với Q, L và T. Khi Q, L, T bán trái phép chất ma túy cho QA, L2 không biết, không tham gia nên không có đồng phạm với Q, L, T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Ngày 08/12/2020, Công an thị xã Phú Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L2 bằng hình thức phạt tiền.

Đối với hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0296 của L và T nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của L và T không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Ngày 08/12/2020, Công an thị xã Phú Mỹ đã ra quyết định

xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh L, Nguyễn Đức T bằng hình thức phạt tiền.

Đối với người phụ nữ tên Nhi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân lai lịch. Khi xác minh được sẽ T hành điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Võ Văn Kim Qu, Lê Thanh L, Nguyễn Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm q Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Võ Văn Kim Qu 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-9-2020.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Thanh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-9-2020.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-9-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 03 (ba) phong bì niêm phong đề số: 441/1, 441/2, 441/3 ngày 21/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 ví da màu đen đã cũ rách.

- Trả lại cho bị cáo L 1 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 355915/10/140796/3, số IMEI 2: 355916/10/140796/1, máy đã cũ và hư hỏng.

- Tịch thu sung ngân sách số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có; 01 (một) điện thoại di động hiệu Q mobile C550 màu trắng, số IMEI 351557057474474 máy đã cũ và hư hỏng của bị cáo Q liên quan đến việc phạm tội; 1 điện thoại di động hiệu ViVo, màu hồng - trắng, số IMEI 1: 355915/10/140796/3, số IMEI 2: 355916/10/140796/1, máy đã cũ, bề màn hình của bị cáo T liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40 ngày 07-01-2021.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Võ Văn Kim Qu, Lê Thanh L, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Liên